

Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ

Nam Giang, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 của Luật
hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2025/TLST-
HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa
thuận nuôi con chung giữa người yêu cầu:

- Bà Hồ Thị H, sinh năm: 2002.

- Ông BỜ NƯỚCCH P, sinh năm: 1995.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông BỜ NƯỚCCH P và bà Hồ Thị H là hôn nhân tự nguyện
và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày
08/7/2021 của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 15/5/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không
thành ngày 06/6/2025: Về hôn nhân: Ông BỜ NƯỚCCH P và bà Hồ Thị H yêu cầu Tòa
án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Ông BỜ NƯỚCCH P và bà Hồ Thị H có
01 con chung tên BỜ NƯỚCCH THỊ MỸ T, sinh ngày 22/3/2021; ông P và bà H thỏa
thuận thống nhất giao con cho ông P chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi
con trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà H cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 (Ba triệu)
đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi con đủ 18
tuổi. Về tài sản chung và nợ chung: Ông BỜ NƯỚCCH P và bà Hồ Thị H không có tài
sản chung và nợ chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy ông BỜ NƯỚCCH P
và bà Hồ Thị H thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc nuôi con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành,
không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông BỜ NƯỚC P và bà HỒ THỊ H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông BỜ NƯỚC P và bà HỒ THỊ H có 01 con chung tên BỜ NƯỚC THỊ MỸ T, sinh ngày 22/3/2021. Ông P và bà H thỏa thuận thống nhất giao con cho ông P chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà H cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà HỒ THỊ H có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Khi có lý do chính đáng, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức đóng góp nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông BỜ NƯỚC P và bà HỒ THỊ H không có tài sản chung và nợ chung.

[2] Về lệ phí Tòa án: Ông BỜ NƯỚC P và bà HỒ THỊ H thỏa thuận thống nhất bà H chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004031 ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[4]. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang;
- Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Bộ phận quản lý hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Quang